

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **614/2024/HS-ST**
Ngày: 18/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Vinh – Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Tri Phương.

Bà Phạm Thị Nguyệt Thu – Cán bộ UBND phường Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Nguyễn Minh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 609/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 603/2024/QĐXXST-HS ngày 24/10/2024 đối với bị cáo:

Lại Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/3/2006; tại An Giang; HKTT: Số A, khu dân cư H, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Ở: Tổ F, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Chức vụ: không; Con ông Lại Văn T và bà Hồ Thanh T1; Chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/12/2023, bị UBND phường L, thành phố B xử vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Lại Văn T, sinh năm 1978

và bà Hồ Thanh T1, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Tổ F, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/01/2024, tại phòng trọ (không số) thuộc dãy trọ số 285/70, tổ I, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do ông Lý Văn L1 thuê để ở, Lại Văn L cùng với Hồ Thị P, Lâm Vạn H, Nguyễn Thị Ngọc N tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài “T2 lên”.

Cách thức đánh bạc như sau:

Bộ bài tây có 52 (Năm mươi hai) lá chia đều cho 04 người, mỗi người 13 lá bài. Không có người cầm cái, người thắng nhất sẽ là người chia bài và đánh đầu tiên. Người đánh đầu tiên sẽ đánh một, hai hay ba lá bài giống nhau (ví dụ: 03 bích, 03 chuồn, 03 rô) hoặc một sảnh từ ba lá bài trở lên liên tiếp nhau (ví dụ: 03, 04, 05...), người kế bên sẽ kiểm tra bài của mình, nếu có những lá bài lớn hơn sẽ đánh xuống. Cứ tuần tự như vậy cho đến khi hết bài. Người hết các lá bài trước nhất gọi là thắng nhất, người hết bài thứ hai gọi là thắng nhì, người hết bài thứ ba gọi là thua nhì và người còn lại gọi là thua nhất. Người thắng nhất thắng người thua nhất là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), người thắng nhì thắng người thua nhì là 10.000đ (Mười nghìn đồng). Nếu trong một ván bài, có người thắng trắng (người chia bài đánh hết bài trên tay mà không ai tham gia hoặc bài có 04 con 2) thì người đó sẽ thắng ba người còn lại mỗi người là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng)... Như vậy, trong một ván bài người thắng cuộc sẽ thắng với số tiền ít nhất là 10.000đ (Mười nghìn đồng) và nhiều nhất là 60.000đ (Sáu mươi nghìn đồng).

Với cách thức nêu trên, Lại Văn L, Hồ Thị P, Lâm Vạn H, Nguyễn Thị Ngọc N đã tham gia đánh bạc, cụ thể như sau:

- Lại Văn L đem theo và sử dụng 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị bắt L thua số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), còn lại 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) bị thu giữ.

- Nguyễn Thị Ngọc N đem theo và sử dụng 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, N thua hết tiền.

- Lâm Vạn H đem theo và sử dụng 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị bắt H thắng số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và bị thu giữ 610.000đ (Sáu trăm mười nghìn đồng).

- Hồ Thị P đem theo và sử dụng 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để đánh bạc. Khi bị bắt P thua số tiền 60.000đ (Bốn mươi nghìn đồng), còn lại 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) bị thu giữ.

Đến 16 giờ 10 phút ngày 06/01/2024, Lại Văn L cùng với Hồ Thị P, Lâm Vạn H, Nguyễn Thị Ngọc N đang đánh bạc thì bị Công an phường L, thành phố B kiểm tra, phát hiện lập biên bản, thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

+ 01 bộ bài tây 52 lá sử dụng đánh bạc.

+ 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) là tiền Lại Văn L, Hồ Thị P, Lâm Vạn H, Nguyễn Thị Ngọc N sử dụng đánh bạc.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh và xác định: Hồ Thị P, Lâm Vạn H, Nguyễn Thị Ngọc N, Lý Văn L1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc.

Tại Cáo trạng số: 595/CT-VKSBH-HS ngày 11/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Lại Văn L về tội “Đánh bạc” theo tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lại Văn L mức hình phạt từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai người làm chứng. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 07/12/2023, Lại Văn L đã bị Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 06/01/2024, tại phòng trọ không số của ông Lý Văn L1 tại số B, tổ I, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lại Văn L và Hồ Thị P, Lâm Văn H, Nguyễn Thị Ngọc N có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài “T2 lên” với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) thì bị Công an phường L, thành phố B kiểm tra, phát hiện lập biên bản xử lý.

Hành vi của bị cáo Lại Văn L đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ nhận thức để biết được rằng hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào thắng thua bằng tiền hay hiện vật đều vi phạm pháp luật, là hành vi mà Nhà nước nghiêm cấm. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nay lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo nhằm thể hiện

tính nhân đạo của pháp luật mà cũng đủ có tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá sử dụng đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.
- Đối với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) là tiền Lại Văn L, Hồ Thị P, Lâm Văn H, Nguyễn Thị Ngọc N sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[4] Đối với Hồ Thị P, Lâm Văn H, Nguyễn Thị Ngọc N có hành vi đánh bạc và Lý Văn L1 có hành vi giúp sức đánh bạc với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng) chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi có liên quan đến đánh bạc nên không cấu thành tội “Đánh bạc”, Ủy ban nhân dân phường L đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP;

Tuyên bố bị cáo Lại Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo **Lại Văn L 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lại Văn L cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá sử dụng đánh bạc.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) là tiền Lại Văn L, Hồ Thị P, Lâm Vạn H, Nguyễn Thị Ngọc N sử dụng vào việc đánh bạc.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024 và biên lai thu tiền số 02782 ngày 14/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy